

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày: 29/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy Tiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tấn Lạc

Ông Phan Thanh Dũng

– Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

– Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên tòa: ông Bùi Văn Lư – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. HUỲNH VĂN G, sinh ngày 06/02/19..

Giới tính: Nam

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 01/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Huỳnh Văn L (chết) và bà Bùi Thị O (sống)

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. NGUYỄN TIỀN N (H), sinh ngày 04/3/19...

Giới tính: Nam

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 3/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Nguyễn Văn T (sống) và bà Nguyễn Thị H (sống)
Có vợ Nguyễn Thị K, sinh năm 1994 và 01 người con sinh năm 2016.
Tiền án, tiền sự: không;
Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

– Người bị hại:

1. Huỳnh Văn G, sinh ngày 06/02/19...
Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ – Có mặt.
2. Nguyễn Tiền N (H), sinh ngày 04/3/19....
Nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ – Có mặt.

– Người làm chứng:

1. Huỳnh Văn C, sinh năm 19...
Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ – Có mặt.
2. Trương Văn D, sinh năm 19....
Nơi cư trú: ấp E, xã F, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ – Vắng mặt.
3. Đoàn Văn I, sinh năm 19...
Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 17/4/2021, Huỳnh Văn G, Huỳnh Văn C, Nguyễn Văn K đang uống rượu trước nhà của bà Nguyễn Thị M (ấp A, xã B, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ) thì có Nguyễn Tiền N đi đến nhậu chung. Trong lúc nhậu xảy ra cự cãi giữa N với G và C. N đập bể 02 chai bia rồi hai tay cầm 02 cổ chai bia rủ G và C đánh nhau, thấy vậy C bỏ đi vào nhà, lúc này có sẵn cây kéo để gần nơi nhậu, G cầm cây kéo đâm vào vùng mặt phía bên trái của N một nhát làm N té ngửa xuống lộ, G cũng té lên người N, N cầm cổ chai bia đâm nhiều nhát vào đầu và tay của G, cả 02 ôm vật qua lại thì được mọi người can ngăn đưa N và G đi bệnh viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 148/TgT ngày 24/6/2021 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Huỳnh Văn G là 24%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 149/TgT ngày 24/6/2021 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ kết luận tỷ lệ tổn thương cơ

thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Tiền N là 04% (vết thương vùng má trái là 03%, vết thương mặt sau ngoài cổ tay phải là 1%).

Vật chứng thu giữ: 01 cây kéo cán bằng nhựa màu xanh dài 22cm, lưỡi nhọn bằng kim loại dài 11,5cm.

Về trách nhiệm dân sự: Huỳnh Văn G yêu cầu Nguyễn Tiền N bồi thường số tiền là 23.745.000 đồng gồm các khoản: tiền điều trị 7.854.000 đồng, tiền xe 2.000.000 đồng, tiền ăn 3.900.000 đồng, tiền bồi dưỡng thuốc men 10.000.000 đồng. Nguyễn Tiền N yêu cầu Huỳnh Văn G bồi thường 10.000.000 đồng gồm các khoản tiền thuốc, tiền khâu vết thương và chi phí đi lại.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSTL ngày 14/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ truy tố: bị cáo Huỳnh Văn G về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Tiền N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn G từ 06 tháng đến 12 tháng tù; điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiền N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy: 01 cây kéo cán bằng nhựa màu xanh dài 22cm, lưỡi nhọn bằng kim loại dài 11,5cm. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo G và bị cáo N.

Tại phiên tòa các bị cáo G và bị cáo N thống nhất hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố. Các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị cáo G đồng ý bồi thường cho Nguyễn Tiền N số tiền 10.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N. Bị cáo N đồng ý bồi thường cho Huỳnh Văn G số tiền 23.745.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo G.

Người làm chứng Huỳnh Văn C trình bày, ngày 17/4/2021 C có nhậu chung với K và G. N lại nhậu sau. Trong khi nhậu giữa N và G có xảy ra cự cãi, khi N và G cãi nhau, C đi về nhà, sau đó nghe mọi người la đánh nhau, C đi ra thì thấy N và G đã được mọi người can ra và đưa đi bệnh viện.

Người làm chứng Đoàn Văn I trình bày, hơn 16 giờ ngày 17/4/2021 khi đang đi trên lộ nông thôn thì I thấy G và N đánh nhau (khoảng cách từ I đến chỗ N và G khoảng 80 mét), khi đang chạy lại I thấy G và N vật nhau ngã xuống lộ, lúc đến nơi thì G cầm cây kéo cán màu xanh, N cầm cổ chai bia bị bể, cả 02 cầm

hung khí quơ vào nhau nhưng không biết có trúng không thì được mọi người can ngăn, sau đó I đưa G đi bệnh viện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/4/2021 Huỳnh Văn G có hành vi dùng kéo đâm vào vùng mặt của Nguyễn Tiền N, tỷ lệ tổn hại sức khỏe của N là 03%. Hành vi của Huỳnh Văn G đã phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; Nguyễn Tiền N có hành vi dùng chai bia bị bể (phần cổ chai) đâm vào cẳng tay trái, đầu và cổ của Huỳnh Văn G, tỷ lệ tổn hại sức khỏe của G là 24%. Hành vi của Nguyễn Tiền N đã phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét các bị cáo Huỳnh Văn G và Nguyễn Tiền N có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, chỉ vì muốn giải quyết mâu thuẫn nhỏ bằng vũ lực mà các bị cáo đã gây thương tích cho nhau thể hiện sự xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo G và bị cáo N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo G phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa Nguyễn Tiền N xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo G; Huỳnh Văn G cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N. Vì vậy, bị cáo G được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo N hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s,

khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo G và bị cáo N đều không có.

[4] Về xử lý vật chứng: cần tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo cán bằng nhựa màu xanh dài 22cm, lưỡi nhọn bằng kim loại dài 11,5cm.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn G đồng ý bồi thường cho Nguyễn Tiên N số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Tiên N đồng ý bồi thường cho Huỳnh Văn G số tiền 23.745.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: bị cáo Huỳnh Văn G và bị cáo Nguyễn Tiên N phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Huỳnh Văn G 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tiên N 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

2/ Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kéo cán bằng nhựa màu xanh dài 22cm, lưỡi nhọn bằng kim loại dài 11,5cm.

Vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ theo Biên bản giao nhận vật chứng số 50, ngày 21/9/2021.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 586 và 590 Bộ luật Dân sự.

Bị cáo Huỳnh Văn G có nghĩa vụ bồi thường cho Nguyễn Tiên N số tiền 10.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Tiên N có nghĩa vụ bồi thường cho Huỳnh Văn G số tiền 23.745.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4/ *Về án phí*: áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Tiên N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.187.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Các bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Chi cục THADS H. Thới Lai;
- CQĐT Công an H. Thới Lai;
- Đội CSTHAHS H.Thới Lai;
- Lưu HS (2b)

Lê Thị Thủy Tiên